



The Asia Foundation

Thuế các-bon & Mua bán phát thải: Những tác động đến thị trường điện

Michael DiGregorio

Quỹ Châu Á


Thuế Các-bon hay Mua bán phát thải

THUẾ CÁC-BON

- Áp dụng với bất kỳ đơn vị nào trong chuỗi cung ứng, từ nguồn sản xuất đến tiêu thụ
- Quản lý dễ dàng, nhất là quản lý tại nguồn sản xuất, vì các cơ quan thuế hiện hành đang quản lý thuế này
- Mức thuế do “chi phí xã hội của các-bon” quy định, đây thực chất là một quyết định chính sách công của các đảng chính trị nắm quyền
- Không thể sử dụng để giám sát việc thực hiện các mục tiêu giảm phát thải

MUA BÁN PHÁT THẢI (ETS – HỆ THỐNG MUA BÁN PHÁT THẢI)

- Giới hạn phát thải theo quy định của chính sách công
- Tập trung vào những ngành mũi nhọn và những ngành phát thải nhiều khí nhà kính (KNK) tại cấp cơ sở
- Các hạn ngạch phát thải có thể giao dịch được và mức giá được xác định bởi tình trạng khan hiếm thị trường
- Đòi hỏi một hệ thống hiệu quả trong giám sát, báo cáo và xác minh
- Có thể sử dụng để giám sát việc thực hiện các mục tiêu giảm phát thải



Cơ chế điều chỉnh biên giới các-bon (CBAM)

- Áp dụng cho 30 danh mục sản phẩm nhập khẩu vào EU; trong tương lai có thể áp dụng thêm cho những danh mục sản phẩm khác
- Giai đoạn thí điểm bắt đầu từ 2023
- Từ 2026, giá cho hạn ngạch sẽ bằng chi phí hạn ngạch phát thải trung bình hàng tuần của EU, có tính đến việc cắt giảm số lượng hạn ngạch miễn phí cho sắt & thép, nhôm, phân bón và xi măng.
- Mức giá hạn ngạch phát thải hiện tại = €75/tấn
- Các nhà nhập khẩu có thể yêu cầu được bồi hoàn lại các hạn ngạch phát thải và thuế các-bon đã được thanh toán ở nước xuất khẩu
- **DỰ THẢO QUY ĐỊNH CHỈ ÁP DỤNG CHO PHÁT THẢI TRỰC TIẾP!**

Vậy, có tồn tại thuế các-bon ở Việt Nam không?

DẦU DIESEL

- Thuế bảo vệ môi trường (EPT): 2.000 VNĐ/lít:
- 01 tấn dầu diesel = 1.150 lít
- Thuế EPT/tấn dầu diesel nhiên liệu = $1.150 \text{ lít} \times 2.000 \text{ VNĐ} = \mathbf{2.300.000 \text{ VNĐ/tấn dầu diesel}}$
- Có khoảng 2,4 kg phát thải CO₂ trên mỗi lít dầu diesel bị đốt cháy, suy ra:
- $2,4\text{kg CO}_2 \times 1.150 \text{ lít} = \mathbf{2.760 \text{ kg (2,76 tấn) CO}_2}$ phát thải trên mỗi tấn diesel bị đốt cháy, suy ra:
- Chi phí cho mỗi tấn phát thải các-bon sinh ra từ việc đốt cháy dầu diesel = $2.300.000 \text{ VNĐ} / 2,76 = \mathbf{833.333 \text{ VNĐ (36,71 USD)}}$

THAN BITUM (THAN MỠ)

- Thuế EPT cho than bitum = 15.000 VNĐ/tấn
- Than bitum thải ra khoảng **2,44 tấn CO₂** trên mỗi tấn nhiên liệu bị đốt cháy, suy ra:
- Chi phí cho mỗi tấn phát thải các-bon sinh ra từ việc đốt cháy than bitum = $15.000 \text{ VNĐ} / 2,44 = \mathbf{6.148 \text{ VNĐ (0,27 USD)}}$

THAN ĐÁ ANTRAXIT

- Thuế EPT cho than antraxit = 30.000 VNĐ/tấn
- Than antraxit thải ra **2,62 tấn CO₂** trên mỗi tấn nhiên liệu bị đốt cháy, suy ra:
- Chi phí trên mỗi tấn phát thải các-bon sinh ra từ việc đốt cháy than antraxit = $30.000 \text{ VNĐ} / 2,62 = \mathbf{11.450 \text{ VNĐ (0,50 USD)}}$.

Và Việt Nam có áp dụng Hệ thống mua bán phát thải (ETS) không?

CHƯA, NHƯNG SẮP TỚI SẼ ÁP DỤNG:

1. Nghị định số 06/2022/NĐ-CP

- Thực hiện kiểm kê phát thải vào năm 2023
- Thí điểm ETS vào năm 2025
- ETS đi vào vận hành đầy đủ năm 2027

ETS CỦA VIỆT NAM SẼ ÁP DỤNG CHO KHOẢNG 2.000 CƠ SỞ

2. Các cơ sở phát thải KNK thuộc diện phải thực hiện kiểm kê phát thải là những cơ sở có mức phát thải KNK hàng năm là 3.000 tấn CO₂ tương đương trở lên hoặc thuộc một trong những trường hợp sau:

- a) **Các nhà máy nhiệt điện**, các cơ sở sản xuất công nghiệp có tổng tiêu thụ năng lượng hàng năm là 1.000 tấn dầu quy đổi (TOE) trở lên;
- b) Các công ty vận tải hàng hóa có tổng tiêu thụ nhiên liệu hàng năm là 1.000 tấn dầu quy đổi (TOE) trở lên;
- c) Các tòa nhà thương mại có tổng tiêu thụ năng lượng hàng năm là 1.000 tấn dầu quy đổi (TOE) trở lên;
- d) Các cơ sở xử lý chất thải rắn có công suất vận hành hàng năm là 65.000 tấn trở lên.

CÁC CHI PHÍ CÓ THỂ HOÀN TRẢ

- Các ĐƠN VỊ NHẬP KHẨU (nước ngoài) có thể yêu cầu được hoàn lại thuế & phí các-bon đã được thanh toán tại Việt Nam
- Việt Nam hiện xuất khẩu khoảng 1 tỷ euro hàng hóa sẽ bị tác động/ảnh hưởng bởi dự thảo cơ chế CBAM
- Mức giá hạn ngạch phát thải hiện hành của EU là khoảng 75 euro/tấn
- Các nhà nhập khẩu sẽ cần mua khoảng 1,7 triệu hạn ngạch phát thải chỉ tính riêng cho sắt và thép với khối lượng xuất khẩu hiện hành
- Khi tính đầy đủ các chi phí thì con số trên sẽ tương đương 127,5 triệu Euro
- VÀ – tính toán trên mới chỉ xem xét lượng phát thải TRỰC TIẾP

LƯU Ý QUAN TRỌNG: Với cơ chế CBAM, chi phí được thanh toán tại EU sẽ ở lại EU; thuế và phí quota được thanh toán tại Việt Nam thì sẽ ở lại Việt Nam – nơi mà những khoản chi phí này có thể được sử dụng để hỗ trợ quá trình chuyển dịch sang nền kinh tế các-bon thấp hơn



VN xuất sang EU (các sản phẩm trong danh mục CBAM, 20/7 – 21/6)	
Nhôm	€27.865.122
Xi măng	€12.716.283
Phân bón	€629.594
Sắt & thép	€957.457.701
Tổng	€998.731.001

NHƯNG...

EurElectric khiếu nại rằng cơ chế CBAM không công bằng:

Cần tính cả phát thải CO₂ gián tiếp từ điện năng tiêu thụ vào hoạt động sản xuất các mặt hàng được nhập khẩu

- Eurelectric chỉ ra rằng do cơ chế CBAM hiện chỉ áp dụng cho phát thải CO₂ **trực tiếp** nên một lượng phát thải đáng kể tiềm tàng từ hàng hóa nhập khẩu sẽ không bị tính thuế theo CBAM.
- Điều này có thể dẫn tới hành vi bóp méo cạnh tranh giữa các nhà sản xuất tại EU và các nước xuất khẩu do cơ chế CBAM tạo ra áp lực thấp hơn cho việc giảm phát thải ngành điện tại các nước xuất khẩu này.
- Cơ chế này cũng có thể mang lại lợi ích cho hoạt động xuất khẩu từ những nước mà ngành điện còn phụ thuộc nhiều vào than.
- EurElectric đề xuất ***áp dụng giá trị mặc định cho phát thải gián tiếp lên 10% các đơn vị phát điện kém hiệu quả nhất tại nước xuất khẩu***
- Nếu các đơn vị phát điện cung cấp dữ liệu cho Ủy ban châu Âu (EC) cho thấy lượng phát thải cho mỗi kW/h thấp hơn 10% các đơn vị phát điện kém hiệu quả nhất thì lượng phát thải thực tế cho mỗi kW/h có thể chuyển sang cho những khách hàng công nghiệp của các đơn vị đó.

Ngành điện Việt Nam nên kỳ vọng điều gì?

- Cơ chế CBAM của EU cần áp dụng cho cả phát thải gián tiếp, nhưng có thể chưa áp dụng ngay
- Hoạt động kiểm kê phát thải của Bộ TN&MT sẽ cung cấp dữ liệu cơ sở cho ngành điện và các đơn vị phát điện
- Các đơn vị phát điện không thể mua tín chỉ các-bon để giảm cường độ phát thải
- Việc tăng số lượng các tập đoàn và doanh nghiệp đa quốc gia trong các chuỗi cung ứng sẽ đòi hỏi tiếp cận năng lượng tái tạo (NLTT) trên mái nhà thông qua chứng chỉ NLTT hoặc Hợp đồng mua bán điện trực tiếp (DPPA) để có thể hoàn thành mục tiêu giảm phát thải và giảm chi phí điều chỉnh biên giới tiềm tàng
- Những khu vực không tiếp cận được NLTT thông qua những phương thức này sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc thu hút các tập đoàn đa quốc gia
- Những ngành công nghiệp phát thải nhiều các-bon như ngành sắt & thép và xi măng sẽ phải giảm phát thải để giảm thuế các-bon trong nước và chi phí hạn mức phát thải tại Việt Nam và EU. Nếu không, năng lực cạnh tranh của những ngành này sẽ ngày càng giảm.

